

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA CAO NGUYỄN**

2. Địa chỉ: 43 Ngô Gia Tự, Phường Tân An, Tỉnh Đắk Lắk

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ (Tất cả các ngày trong tuần)

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
1	Trương Xuân Bé	000280/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Giám đốc Bệnh viện; Bác sĩ chuyên khoa Sản-KHHGD	Không	
2	Quang Quốc Hải	0004126/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Trưởng khoa KB-CC	Không	
3	Nguyễn Thanh Phước	002786/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Chấn thương chỉnh hình	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Trưởng khoa Ngoại - GMHS	Không	
4	Vương Thị Hòa	000117/NA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
5	Nguyễn Trọng Huỳnh	0006031/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	7h-11h30; 13h30-17h00 T2; T3; T4; T5; T6 Bệnh viện đa khoa Vũng Tây Nguyễn	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
6	Nguyễn Quốc Đại	000593/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ khám và điều trị bệnh CC nội soi	Không	
7	H' Prin Kpok	010606/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ khám và điều trị bệnh	Không	
8	Hồ Thị Quyên Duyên	0006298/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
9	Nguyễn Thị Ngọc Lan	002424/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
10	H B'Ra Nié	003384/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
11	Hồ Thị Thu Phương	010595/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
12	Thái Thị Hiền	009316/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
13	Y Trương Niê	001748/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	TK. Nội Tổng hợp	Không	
14	Trần Xuân Nhã	010401/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
15	Nguyễn Thị Thùy Trâm	000806/BP-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa	Không	
16	H Tuếc Mdrang	007321/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
17	Y Dương Kta	0003592/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sỹ	Không	
18	Lê Thị Minh Thư	010616/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
19	Hoàng Xuân Thương	000132/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Không	
20	Nguyễn Ngân	000017/ĐL-CCHN	Khám bệnh, phẫu thuật thẩm mỹ	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	Giám 18/4

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
21	Trương Quốc Hùng	008447/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ khám và điều trị bệnh	Không	
22	Đoàn Thị Hạnh Duyên	0003644/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa	Không	
23	Nguyễn Thị Hồng Vân	001789/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
24	Đoàn Thị Minh Thi	003102/TTH-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
25	Lãnh Triệu Hồng Ngoan	008692/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
26	Y Thap Nié	009907/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
27	Trần Thị Mỹ Duyên	008744/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
28	Trần Thanh Hải	007721/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
29	H Yoi Ấm	007158/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
30	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	009216/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
31	Trần Như Lượng	0005971/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sĩ	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
32	Ngô Sĩ Tuấn	010733/ĐL-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, KBCB thông thường theo QĐ tại TT liên tịch số 10/2015/TT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ QĐ mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ YHDP, y sĩ	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
33	Trần Thị Thu Tuyết	001167/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội Vụ	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
34	Đoàn Việt Hùng	001482/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
35	Lâm Thái Hùng	003353/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Gây Mê - Hồi Sức	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Buôn Ma Thuột	
36	Nguyễn Xuân Thảo	002360/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
37	Đào Anh Dũng	000338/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
38	Đoàn Nghĩa Hưng	002584/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
39	Nguyễn Minh Trực	000406/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
40	Vũ Đặng Thanh	006575/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
41	Mai Đức Trọng	001657/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
42	Nguyễn Văn Thành	000024/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện Trường ĐH Tây Nguyên	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
43	Vũ Văn Chung	009492/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
44	Nguyễn Thị Thanh Kiên	000188/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
45	Nguyễn Thị Thương	001481/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng hành chính khoa	Không	
46	Nguyễn Thị Kim Yến	002083/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên	Không	
47	Từ Thị Thu Vân	001479/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên	Không	
48	Trương Thị Huyền	001483/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa	Không	
49	Hồ Thị Thúy	0005715/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
50	H Wiu Ênuôl	007022/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
51	Nguyễn Thị Hiền	008911/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
52	H Joel Byã	006646/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ Nữ hộ sinh theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
53	Vũ Thị Hồng Quyên	008608/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
54	H Iên ÊNuôl	010829/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên	Không	
55	Phạm Thị Trang Ngân	000060/ĐL-GPHN	Hộ Sinh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên	• Không	
56	Trần Thị Minh Tâm	000091/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sỹ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Buôn Ma Thuột	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
57	Hồ Xuân Lạc	000555/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Trường Cao Đẳng Y tế Đắk Lắk	
58	Nguyễn Thị Vân	000169/ĐL-CCHN	Phòng Xét nghiệm	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	TK - Bác sĩ xét nghiệm	Không	
59	Nguyễn Thị Thùy Dương	0006358/ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên quy định theo thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên	Không	
60	Trần Thị Phương Dung	008481/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm (Cử nhân)	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên	Không	
61	Nguyễn Hoàng Lê Như Ý	0003680/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Cao đẳng xét nghiệm	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên	Không	
62	Nguyễn Thị Tường	006187/ĐL-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên	Không	
63	Y Nuh Nié Trei	000069/ĐL-CCHN	Chuẩn đoán hình ảnh	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Trưởng khoa	Không	
64	Nguyễn Thị Ngân	000396/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ siêu âm	Không	

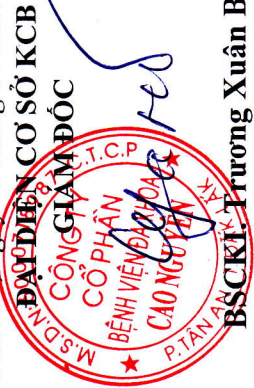
STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
65	Hoàng Xuân Hạnh	000635/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội soi	Không	
66	Trần Song Long Phụng	008405/ĐL-CCHN	Chuyên Khoa Siêu âm tổng quát, Siêu âm Sản phụ khoa	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sỹ siêu âm	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
67	Nguyễn Hoàng Anh	007157/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sỹ siêu âm	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Trung tâm giám định Pháp y và Tâm thần khu vực Tây Nguyên	
68	Ngô Thị Thanh Hòa	000711/ĐL-CCHN	Chuyên Khoa Siêu âm	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sỹ siêu âm	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
69	Trần Ngọc Phi	009241/ĐL-CCHN	Chuyên Khoa Siêu âm chẩn đoán, điện tim	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sỹ siêu âm	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
70	Lê Thúc Toàn	007779/ĐL-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y - Kỹ thuật hình ảnh y học	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên	Không	
71	Nguyễn Thị Lệ	0005125/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
72	Nguyễn Thị Kiều	0005385/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sỹ	Không	
73	Dương Tiến Đảm	10042/CCHN-D-SYT-ĐL	Nhà thuốc, quầy thuốc	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Trưởng khoa Dược	Không	
74	Vũ Thị Thùy Dung	23083/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ đại học	Không	
75	Nguyễn Thị Hương	00363/ĐL-CCHND	Đại lý Thuốc/Quầy thuốc	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Nhân viên dược	Không	
76	Lưu Đại Nhân	000905/ĐL-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
77	Lò Thị Út Nhi	25074/CCHN-D-SYT-ĐL	Cơ sở bán lẻ thuốc	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Nhân viên dược	Không	
78	Trịnh Minh Hiệu	005058/HCM-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ khám và điều trị bệnh	Không	
79	Trần Nữ Mai Anh	000921/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ khám và điều trị bệnh	Không	
80	Trần Ngọc Tố Uyên	000993/ĐL-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ khám và điều trị bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
81	Thái Nhật Linh	000589/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
82	Trần Văn Minh	0005035/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
83	Phạm Thị Mai Trang	011088/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
84	Y Khát Knul	000025/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
85	Dương Thị Hải Yến	009110/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	Không	
86	Y Cong ÊNuól	002761/ĐL-CCHN	Y học cổ truyền	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
87	Lê Ngọc Huyền	001186/ĐL-CCHN	Y học cổ truyền	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	
88	H' SaNa Nié	001027/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
89	H Ân Êban	010744/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
90	Y Thoa Ê Ban	008187/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa GMHS	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Buôn Ma Thuột	
91	Lê Hữu Tú	009638/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
92	Nguyễn Văn Chiến	010467/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên	
93	Phùng Thị Hồng Nhung	001134/ĐL-CCHN	Điều dưỡng	T2-T7: 7h00-11h30; 13h30-17h00; CN: 7h00-11h30. Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
94	Nguyễn Thành Nam	009841/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Buổi sáng: 7h00-11h30; Buổi chiều: 13h30-17h00 Thứ 7 và Chủ Nhật	Bác sĩ khám và điều trị bệnh	7h-11h30; 13h30-17h00 T2;T3;T4;T5;T6 Bệnh viện đa khoa Buôn Ma Thuột	Tăng 21/4/2026

Đã Lỗi, ngày 21 tháng 04 năm 2026



BSCKT Trương Xuân Bé